TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON PLÔNG** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 12/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xong.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Cường.
2. Ông Đinh Văn Tú.

- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Bà Lê Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kon Plông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông tham gia phiên toà*:** Ông Vũ Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T1: sinh năm 199x, tại tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố …., thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn Đ, sinh năm 196x; Con bà: Đậu Thị L, sinh năm 196x; Vợ: Trần Thị Thuỳ D, sinh năm 199x; có 02 con, con lớn sinh năm 2019; con nhỏ sinh năm 2022; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Dương văn H: sinh năm 199x, tại tỉnh Kon Tum. Nơi thường trú: Thôn …, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Nơi ở hiện tại: Thôn K, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn V (Đã chết); Con bà: Phạm Thị K, sinh năm 196x; Vợ: Lê Thị Th, sinh năm 198x; có 03 con, con lớn sinh năm 2010; con nhỏ sinh năm 2017. Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh chị em. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 24/7/2023, bị Công an thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành nộp phạt. Nhân thân: Ngày

11/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum xử phạt 30 tháng tù, trừ thời gian tạm giam 05 tháng 27 ngày, còn 24 tháng 03 ngày nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng 06 ngày về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo Bản án số 45/2013/HS-ST. Ngày 17/11/2017, chấp hành xong án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, chấp hành xong các quyết định khác của Bản án số 45/2013/HS-ST được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà cấp giấy xác nhận kết quả thi hành án ngày 27/12/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Quốc T2: sinh năm 199x, tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi thường trú: Thôn …, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố …, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Bảo vệ. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 195x; Con bà: Phạm Thị A, sinh năm 195x; Vợ: Phùng Thị Xuân L, sinh năm 199x; có 01 con sinh năm 2017. Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh em. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 24/7/2023, bị Công an thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị V (Tên gọi khác: …): sinh năm 198x, tại tỉnh Gia Lai. Nơi thường trú: Thôn …, xã N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố …, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công T, sinh năm 195x; Con bà: Trần Thị L (Đã chết); có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012. Bị cáo là con út trong gia đình có 05 anh em. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/10/2021, bị Công an xã Đắk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Đức Tr: sinh năm 197x, tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi thường trú: Tổ …, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Nơi ở hiện tại: Tổ …, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đức N, sinh năm 195x; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 195x; Vợ: Đặng Minh Th, sinh năm 198x; có 01 con sinh năm 2012. Bị cáo là con đầu trong gia đình có 06 anh em. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Lương Anh K: sinh năm 198x, tại tỉnh Kon Tum. Nơi thường trú: Tổ …, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố …, thị

trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hoá M (Đã chết); Con bà: Lương Thị Kiều L, sinh năm 196x; Vợ: Đoàn Thị Thanh T, sinh năm 198x; có 02 con, con lớn sinh năm 2016 ; con nhỏ sinh năm 2021. Bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/5/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trương Thành V, sinh năm 198x. (có mặt).

Địa chỉ: Thôn …, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

+ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 199x. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn …, xã T, huyện K, tỉnh Kon Tum.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 199x. (vắng mặt).

Địa chỉ: …, tổ dân phố …, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 06/3/2024, tổ công tác thuộc Công an huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum trong lúc tuần tra phát hiện tại Nhà xe Phượng Thu, *(Địa chỉ: đường Nguyễn Sinh Sắc, tổ dân phố 1, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông)* tập trung đông người, có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác kiểm tra đột xuất và phát hiện quả tang các đối tượng Nguyễn Thị V, Dương văn H, Hoàng Văn T1, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Quốc T2 và một số đối tượng liên quan đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài "Liêng". Tổ công tác thuộc Công an huyện Kon Plông đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 850.000 đồng *(Tám trăm năm mươi nghìn đồng)*, thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 22.723.000 đồng *(Hai mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng)*; 03 *(Ba)* bộ bài tú lơ khơ; 01 *(Một)* ga trải giường.

Quá trình điều tra, xác định:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 06/3/2024, Hoàng Văn T1 đang làm việc tại Nhà xe Phượng Thu *(Địa chỉ: Số 23, Nguyễn Sinh Sắc, tổ dân phố 1, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum)* thì thấy Nguyễn Quốc T2, Dương văn H đến nhà xe. T1 liền nảy sinh ý định chơi đánh bạc nên đã rủ H, T2 cùng đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài "Liêng". H, T2 đều đồng ý. Sau đó, cả 03 người ngồi vào giường trong phòng nghỉ của Nhà xe Phượng Thu, trên giường có sẵn 03 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 lá chưa qua sử dụng, không biết là của ai. T1 lấy 01 bộ bài trong số 03 bộ bài Tú lơ khơ còn mới, bắt đầu chia bài. Thấy vậy, Nguyễn Đức Tr, là nhân viên Nhà xe Phượng Thu, cũng vào chơi đánh bạc cùng T1, H và T2. Cũng lúc này, Trương Thành V, Nguyễn Lương Anh K cũng đến chơi, Trương

Thành V sử dụng 250.000 đồng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức cá cược riêng với Dương văn H được 03 ván bài, V thua Hà 50.000 đồng thì V không chơi nữa. Nguyễn Lương Anh K ngồi bên cạnh (sau lưng Tr) để xem và khi Trg có việc ra ngoài giao nhận hàng thì được sự đồng ý của Tr nên K cầm bài giúp, đánh thay Tr 02 ván bài, số tiền 50.000 đồng tiền tẩy đều do Tr đặt trước. Khi Tr quay lại thì Tr trực tiếp cầm bài tiếp tục đánh còn K tiếp tục ngồi bên cạnh xem. Một lúc sau, Nguyễn Thị V và Nguyễn Thị Ngọc T (trú tại tổ dân phố …, thị trấn M, huyện K) cùng đến Nhà xe Phượng Thu, thấy mọi người đang đánh bạc, V tham gia đánh bạc cùng; T đứng bên ngoài xem. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Kon Plông bắt quả tang.

Quá trình đánh bạc, Hoàng Văn T1 sử dụng số tiền 505.000 đồng, Nguyễn Quốc T2 sử dụng số tiền 1.520.000 đồng, Dương văn H sử dụng số tiền 1.650.000 đồng (gồm số tiền đem theo là 1.600.000 đồng và số tiền thắng bạc của V là 50.000 đồng), Nguyễn Đức Tr sử dụng số tiền 1.350.000 đồng, Nguyễn Thị V sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc với nhau bằng hình thức bài "Liêng" được, thua bằng tiền. Qua đó, xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc với nhau là 5.525.000 đồng *(Năm triệu, năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*.

Khi bị bắt quả tang, Dương văn H bị thu giữ số tiền 2.500.000 đồng; Hoàng Văn T1 bị thu giữ số tiền 155.000 đồng; Nguyễn Quốc T2 bị thu giữ số tiền 1.020.000 đồng; Nguyễn Đức Tr bị thu giữ số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Thị V bị thu giữ số tiền mang theo trong túi xách là 12.638.000 đồng. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông còn thu giữ của Nguyễn Lương Anh K số tiền 3.650.000 đồng; thu giữ của Trương Thành V số tiền 1.760.000 đồng; thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 850.000 đồng (bao gồm số tiền đặt tẩy và 400.000 đồng của Nguyễn Thị V). Tổng số tiền thu giữ là 23.573.000 đồng. *(Hai mươi ba triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng)*.

Ngoài ra, ngày 06/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông còn tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Thị V, thu giữ 01 quyển vở loại ô ly có 44 tờ, trên một số tờ có ghi chép nhiều chữ số, được thu tại phòng ngủ thứ nhất. V khai nhận quyển vở này là của V sử dụng để tính tiền hàng hoá buôn bán và sử dụng để ghi chép cho một số người đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề. Tuy nhiên thông tin ghi chép trên cuốn vở không đủ để kiểm tra, xác minh.

Đối với Nguyễn Văn Q là người được giao quản lý bãi đỗ xe và điểm trả hàng tại số nhà 23 đường Nguyễn Sinh Sắc, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông không có mặt và không biết việc các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tại địa điểm do Q quản lý. Ngoài ra, đối với các tài sản gồm 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 ga trải giường thu giữ tại Nhà xe Phượng Thu, Nguyễn Văn Q không nhận lại, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông đã thu giữ: 01 *(một)* ga trải giường nhiều màu sắc; 03 *(ba)* bộ bài Tú lơ khơ trong đó có 01 *(một)* bộ đã sử dụng; Số tiền 23.573.000 đồng *(Hai mươi ba triệu,*

năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng): Trong đó: Số tiền 850.000 đồng *(Tám trăm năm mươi nghìn đồng)* thu trên chiếu bạc; Số tiền 22.723.000 đồng *(Hai mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng)* thu trên người các đối tượng.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Lương Anh K về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Lương Anh K theo nội dung Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 01/8/2024, và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn T1 mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ 09 ngày bằng 27 ngày Cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Dương văn H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ 09 ngày bằng 27 ngày Cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quốc T2 mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ 09 ngày bằng 27 ngày Cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị V mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng Cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ 09 ngày bằng 27 ngày Cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đức Tr mức phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Lương Anh K mức phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, được trừ số tiền 3.650.000 đồng đã bị thu giữ trong giai đoạn điều tra vụ án.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị Vbị phạt Cải tạo không giam giữ đều có công việc (Lái xe, phụ xe, buôn bán, bảo vệ), có thu nhập ổn định nên áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V, mỗi bị cáo 15.000.000 đồng.

Về vật chứng trong vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 *(một)* ga trải giường nhiều màu sắc; 03 *(ba)* bộ bài Tú lơ khơ trong đó có 01 *(một)* bộ đã sử dụng.

- Đối với số tiền 23.573.000 đồng *(Hai mươi ba triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng)*, trong đó: số tiền 850.000 đồng *(Tám trăm, năm mươi nghìn đồng)* thu trên chiếu bạc; số tiền 22.723.000 đồng *(Hai mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng)* thu giữ trên người các bị cáo, được xử lý như sau:

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước tổng số tiền 5.725.000 đồng *(Năm triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*. Trong đó: Số tiền các bị cáo Trường, Hà, T1, Tiệp sử dụng để đánh bạc và thu trên chiếu bạc: 5.525.000 đồng; Số tiền anh Trương Thành V dùng để đánh bạc: 200.000 đồng.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 12.638.000 đồng *(Mười hai triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Thị V, 3.650.000 đồng *(Ba triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Lương Anh K để đảm bảo cho việc thi hành án;

+ Trả lại cho anh Trương Thành V số tiền 1.560.000 đồng *(Một triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).*

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, rất hối hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Qua ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng có mặt, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, họ đã có bản khai tại Cơ quan điều tra lưu trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai của họ.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai tại Cơ quan điều tra cùng với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút sáng ngày 06/3/2024, tại khu vực Nhà xe Phượng Thu *(Số 23, đường Nguyễn Sinh Sắc, tổ dân phố 1, Thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum)*, Hoàng Văn T1 nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài "Liêng" nên đã rủ Dương văn H, Nguyễn Quốc T2 tham gia. Khi T1, H, T2 bắt đầu chơi đánh bạc thì có Nguyễn Đức Tr vào tham gia cùng. Một khoảng thời gian sau, Nguyễn Thị V đến và tham gia đánh bạc cùng H, T1, T2 và Tr cho đến khi bị lực lượng Công an huyện Kon Plông bắt quả tang. Ngoài ra, quá trình H, T1, T2, Trường và V đánh bạc, Nguyễn Lương Anh K biết rõ các đối tượng đánh bạc trái phép nhưng vẫn đánh giúp Tr 02 ván bài. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài "Liêng" là 5.525.000 đồng *(Năm triệu, năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*.

Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận, hành vi trên của các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Thị V và Nguyễn Lương Anh K đã phạm vào tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Thị V và Nguyễn Lương Anh K thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất của đồng phạm và mức độ tham gia phạm tội của từng đồng phạm để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo Hoàng Văn T1, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Lương Anh K có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo Hoàng Văn T1, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Lương Anh K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo nêu trên; áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Dương văn H.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Đức Tr có cha đẻ là ông Nguyễn Đức Nn là thương binh loại A, thương tật 4/4-31% nên bị cáo Nguyễn Đức Tr được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Dương văn H có nộp Tòa án bản sao chứng nhận bà Trần Thị Mươi (xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình) đã được thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Tại phiên tòa, bị cáo khai bà Trần Thị M là bà nội ruột của bị cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh mối quan hệ huyết thống này và bị cáo không phải là người duy nhất hiện tại, đang hưởng chế độ, thờ cúng người có công nên không có cơ sở áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất của đồng phạm, mức độ tham gia của từng đồng phạm:

Đây là vụ án có đồng phạm, các bị cáo có sự thống nhất trong cách thức đánh bạc nhưng ở mức độ đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong đó:

Hoàng Văn T1 là người nảy sinh ý định, khởi xướng, rủ các bị cáo Dương văn H, Nguyễn Quốc T2 tham gia đánh bạc, hình thức đánh bài "Liêng", ăn thua bằng tiền; sử dụng 505.000 đồng để đánh bạc. Do đó, Hoàng Văn T1 có vai trò vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành trong vụ án nên phải chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án.

Các bị cáo Dương văn H sử dụng số tiền 1.650.000 đồng, Nguyễn Quốc T2 sử dụng số tiền 1.520.000 đồng, Nguyễn Thị V sử dụng số tiền 500.000 đồng, Nguyễn Đức Tr sử dụng số tiền 1.350.000 đồng và đều thống nhất với bị cáo Hoàng Văn T1 trực tiếp tham gia đánh bạc được thua bằng tiền nên cùng có vai trò là người thực hành trong vụ án.

Đối với bị cáo Nguyễn Lương Anh K là người từ đầu không tham gia đánh bạc được thua bằng tiền nhưng khi được Nguyễn Đức Tr nhờ bốc bài, so bài giúp thì bị cáo Khôi đã thực hiện đánh giúp bị cáo Trường 02 ván bài. Mặc dù biết rõ bị cáo Tr đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với các bị cáo khác nhưng K vẫn thực hiện việc giúp sức. Do đó, Nguyễn Lương Anh K phải chịu trách nhiệm với vai trò là người giúp sức cho Tr trong vụ án.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt hình phạt cải tạo không giam

giữ đối với các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V; phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Lương Anh K và phạt bổ sung hình phạt tiền đối với các bị cáo T1, H, T2, V cũng đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Lương Anh K đồng phạm với vai trò là người giúp sức trong vụ án nhưng có vai trò không đáng kể và có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6]. Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Xét các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa của các bị cáo bị phạt Cải tạo không giam giữ gồm Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V cho thấy các bị cáo đều có công việc (Lái xe, phụ xe, buôn bán, bảo vệ), có thu nhập ổn định nên áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V, mỗi bị cáo 15.000.000 đồng. Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Thị V.

[7]. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 *(một)* ga trải giường nhiều màu sắc; 03 *(ba)* bộ bài Tú lơ khơ trong đó có 01 *(một)* bộ đã sử dụng, xét thấy các bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 23.573.000 đồng *(Hai mươi ba triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng)*, trong đó: số tiền 850.000 đồng *(Tám trăm, năm mươi nghìn đồng)* thu trên chiếu bạc; số tiền 22.723.000 đồng *(Hai mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng)* thu giữ trên người các bị cáo, được xử lý như sau:

+ Đối với số tiền thu trên chiếu bạc: 850.000 đồng; số tiền của các bị cáo sử dụng để đánh bạc gồm Nguyễn Đức Tr: 1.000.000 đồng, Dương văn H: 2.500.000 đồng, Hoàng Văn T1: 155.000 đồng, Nguyễn Quốc T2: 1.020.000 đồng. Tổng số tiền 5.525.000 đồng *(Năm triệu, năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*. Đây là số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 12.638.000 đồng *(Mười hai triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Thị V, 3.650.000 đồng *(Ba triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Lương Anh K, xét thấy các bị cáo V, K không sử dụng số tiền này với mục đích đánh bạc được thua bằng tiền nên cần trả lại cho các bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giữ tổng số tiền 16.288.000 đồng *(Mười sáu triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn đồng)* để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ Đối với số tiền 1.760.000 đồng *(Một triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)* thu giữ của anh Trương Thành V, Hội đồng xét xử thấy rằng có số tiền 1.610.000 đồng là tiền công lao động anh V mang theo trong người nhưng lấy ra số tiền 250.000 đồng để đánh bạc, cá cược riêng với bị cáo Dương văn H và bị thua 50.000 đồng (đã bị thu giữ). Trong khi chơi cá cược riêng với bị cáo H, anh V còn thu thêm của khách 200.000 đồng tiền hàng nhưng không sử dụng để đánh bạc. Do đó, số

tiền 200.000 đồng mà anh V sử dụng để đánh bạc trong tổng số 1.760.000 đồng bị thu giữ cần phải được tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền sau trích trừ còn 1.560.000 đồng *(Một triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng)* của anh V bị thu giữ, không dùng vào mục đích đánh bạc, nên cần trả lại cho anh V.

[8] Về hành vi của các đối tượng có liên quan trong vụ án:

[8.1] Đối với anh Trương Thành Vinh (chưa có tiền án, tiền sự) sử dụng số tiền 250.000 đồng để đánh bạc riêng với bị cáo Dương văn H với tổng số tiền cả hai lần để đánh bạc là 1.850.000 đồng, chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Thành Vinh về hành vi đánh bạc là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Đối với hành vi ghi số đề của bị cáo Nguyễn Thị V, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông không thu thập được các tài liệu liên quan đến thời gian, số tiền, người chơi ghi số đề của bị cáo V nên Hội đồng xét xử không có đủ cơ sở xem xét, xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Thị V và Nguyễn Lương Anh K phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T1 21 *(hai mươi mốt)* tháng cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 là 09 ngày, được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ để trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Buộc bị cáo phải chấp hành 20 *(Hai mươi)* tháng 03 *(Ba)* ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hoàng Văn T1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Kon Plông nhận được quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo Hoàng Văn T1 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Hoàng Văn T1. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Hoàng Văn T1. Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Văn T1 15.000.000 *(Mười lăm triệu đồng)* đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều

58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương văn H 20 *(Hai mươi)* tháng cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 là 09 ngày, được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ để trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Buộc bị cáo phải chấp hành 19 *(Mười chín)* tháng 03 *(Ba)* ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Dương văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Kon Plông nhận được quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo Dương văn H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Dương văn H. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Dương văn H. Phạt bổ sung bị cáo Dương văn H 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)* để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T2 16 *(Mười sáu)* tháng cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 là 09 ngày, được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ để trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Buộc bị cáo phải chấp hành *15 (Mười lăm)* tháng 03 *(Ba)* ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Kon Plông nhận được quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo Nguyễn Quốc T2 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Quốc T2. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Quốc T2. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Quốc T2 15.000.000 *(Mười lăm triệu đồng)* đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 15 *(Mười lăm)* tháng cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/3/2024 đến ngày 14/3/2024 là 09 ngày, được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ để trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Buộc bị cáo phải chấp hành 14 *(Mười bốn)* tháng 03 *(Ba)* ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Thị V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mn, huyện K, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Kon Plông nhận được quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Thị V. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Thị V. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị V 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)* để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Tr 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng).*

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lương Anh K 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*, được khấu trừ vào số tiền 3.650.000 đồng *(Ba triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* đang bị thu giữ theo Giấy nộp tiền ngày 21/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 *(Một)* ga trải giường nhiều màu sắc; 03 *(Ba)* bộ bài tú lơ khơ, trong đó có 01 *(Một)* bộ đã sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum).

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.725.000 đồng *(Năm triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 12.638.000 đồng *(Mười hai triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Thị V; 3.650.000 đồng *(Ba triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Lương Anh K để đảm bảo cho việc thi hành án;

- Trả lại cho anh Trương Thành V số tiền 1.560.000 đồng *(Một triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).*

(Số tiền trên được tạm giữ ở tài khoản 3949.0.1065084.00000 của Chi cục THADS huyện Kon Plông tại KBNN huyện Kon Plông).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Các bị cáo Hoàng Văn T1, Dương văn H, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Đức Tr, Nguyễn Thị V và Nguyễn Lương Anh K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/9/2024), các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xin xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Kon Plông;
- Cơ quan THAHS CA huyện Kon Plông;
- Chi cục THA dân sự huyện Kon Plông;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Xong